

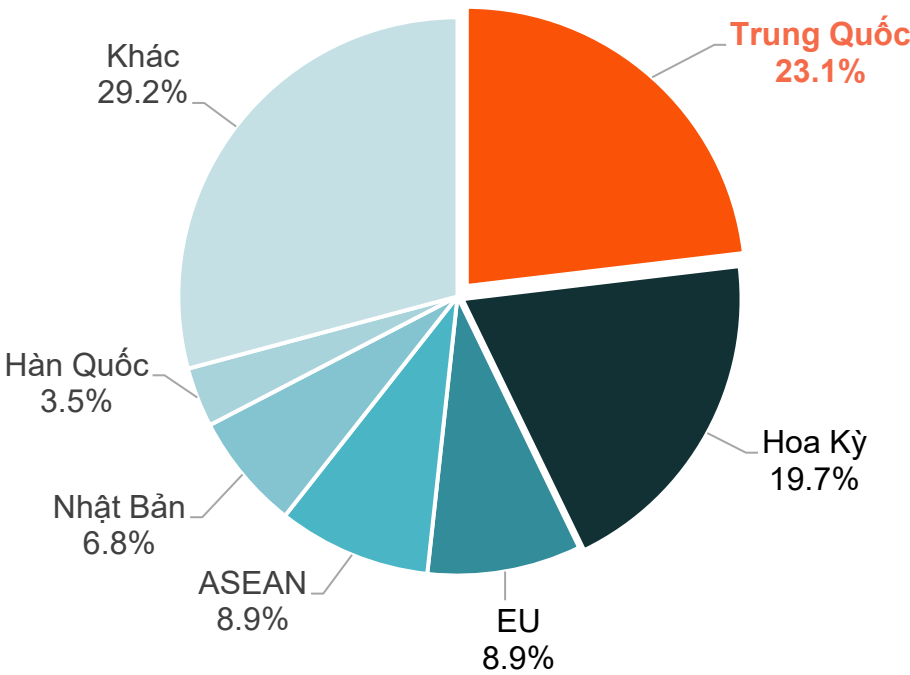
BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC THÁNG 5/2026

Tỷ trọng xuất khẩu NLTS sang thị trường Trung Quốc , T5/2026

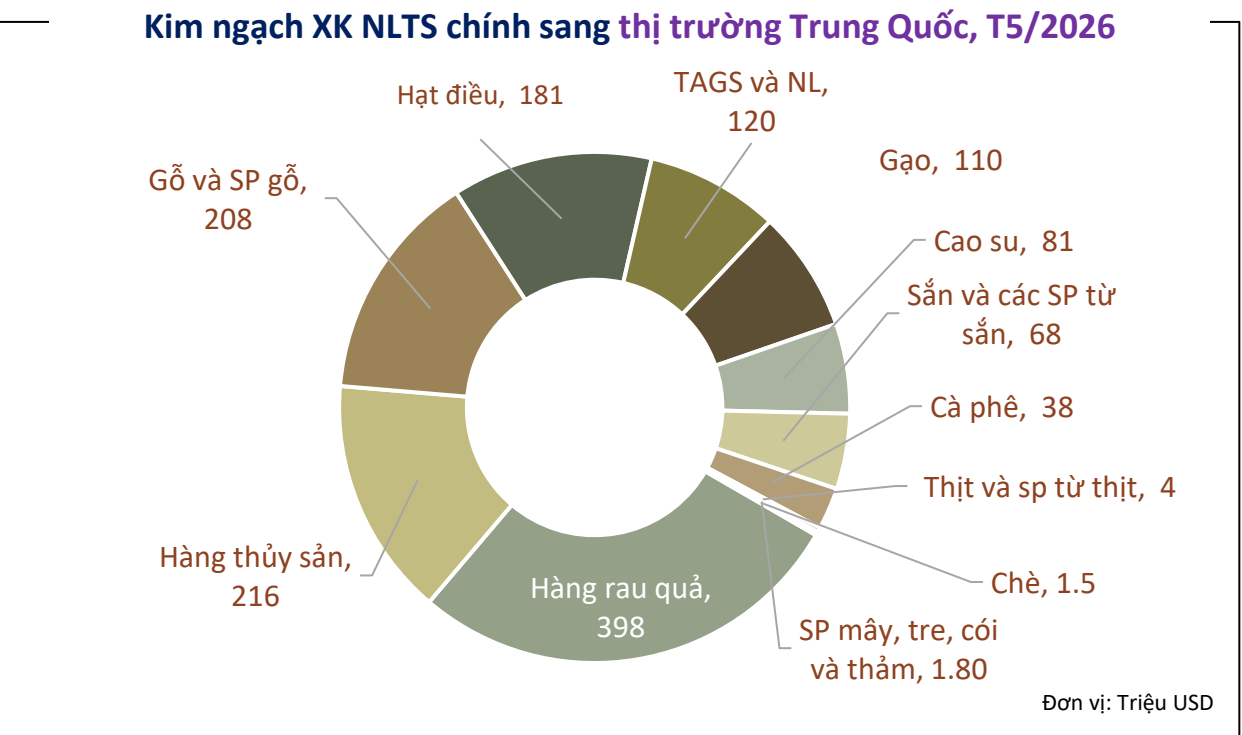
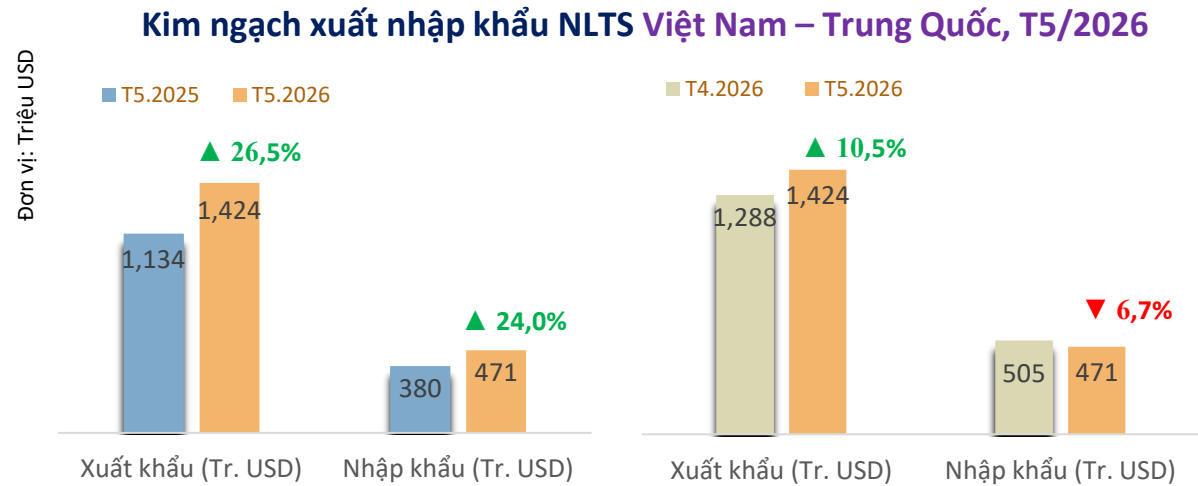


Biến động tỷ trọng xuất khẩu NLTS sang thị trường Trung Quốc T5/2026 so với T4/2026 và T5/2025

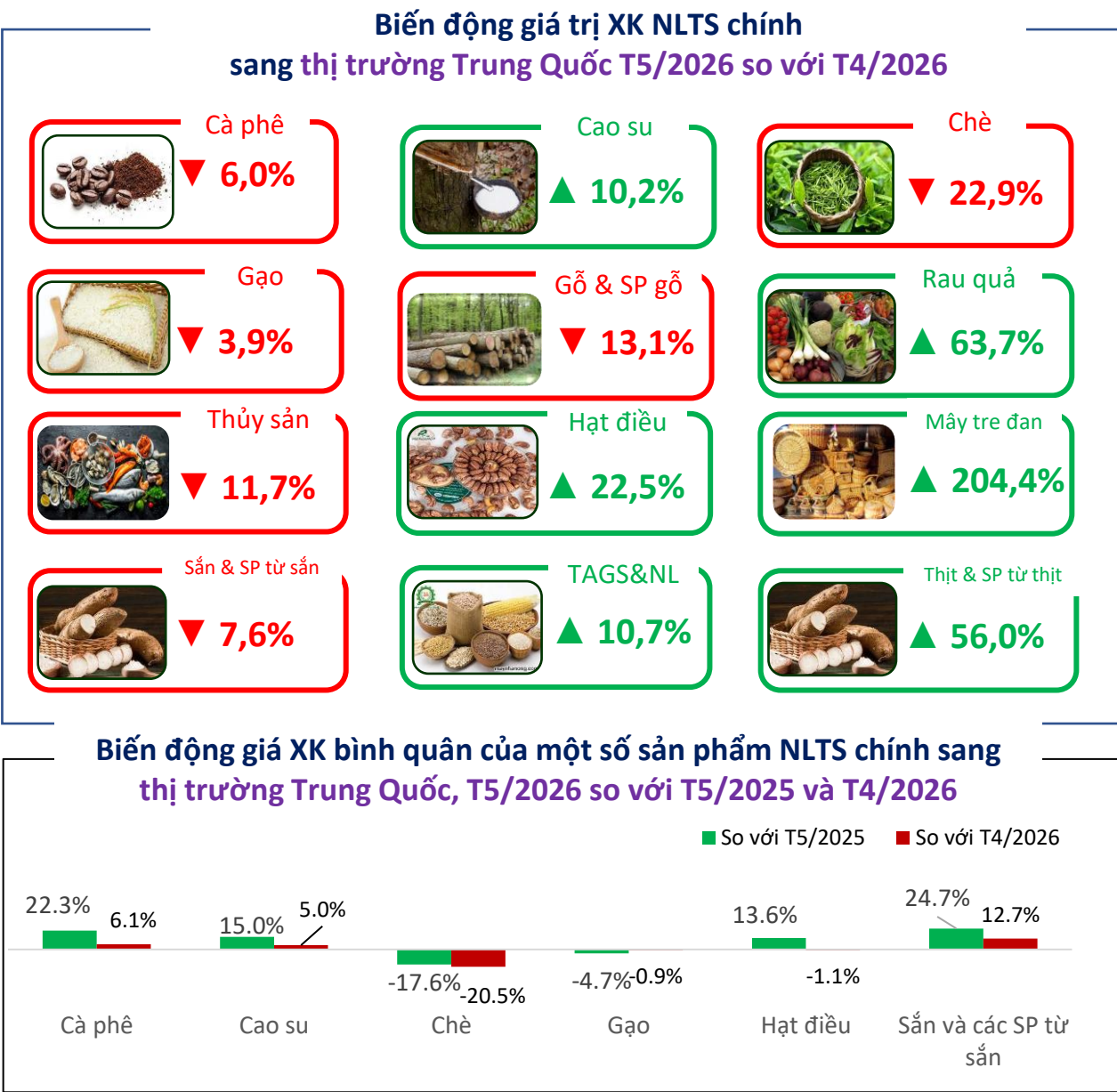
Thị trường	Giá trị (triệu USD)	So với T4/2026	So với T5/2025
Trung Quốc	1.424	▲ 3,0%	▲ 4,8%
Hoa Kỳ	1.214	▲ 0,1%	▼ 3,5%
EU	549	▼ 1,5%	▼ 2,3%
ASEAN	547	▼ 1,1%	▼ 0,4%
Nhật Bản	417	▲ 0,3%	▲ 0,04%
Hàn Quốc	213	▼ 0,2%	▲ 0,2%
Tổng XK	6.161		

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC THÁNG 5/2026



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan



Trung Quốc thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn

Ngày 3/7, Trung Quốc công bố kế hoạch thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn giai đoạn 2026-2030, đồng thời ban hành chương trình hành động xây dựng “Trung Quốc tươi đẹp”.

Theo kế hoạch, đến năm 2030, Trung Quốc đặt mục tiêu cải thiện toàn diện

chất lượng môi trường sinh thái, cơ bản hình thành mô hình sản xuất và lối sống xanh, đồng thời bảo đảm hoàn thành mục tiêu phát thải carbon. Các nhiệm vụ trọng tâm gồm bảo vệ không khí, nguồn nước sạch, đất đai an toàn, phục hồi hệ sinh thái và thúc đẩy chuyển đổi sang sản xuất, tiêu dùng xanh.

Ngoài ra, Trung Quốc sẽ triển khai hàng loạt dự án lớn về phòng chống ô nhiễm

không khí, bảo vệ và phục hồi môi trường sinh thái nước và biển, kiểm soát và xử lý ô nhiễm đất, quản lý chất thải rắn công nghiệp và xử lý các loại chất ô nhiễm mới.



Nguồn: Nhandan.vn

Lần đầu tiên có tàu liên vận đi thẳng từ Trung Quốc đến Đồng Nai

Chuyến tàu hàng liên vận quốc tế đầu tiên từ Trung Quốc đi thẳng tới Đồng Nai đã được khai thác, rút ngắn hành trình 4.000 km xuống còn gần 1 tuần. Chuyến tàu khởi hành từ Song Trại (Thanh Hải, Trung Quốc), đi qua Yên Viên (Hà Nội) và cửa khẩu Lào Cai – Hekou, sau đó chuyển sang toa của Đường sắt Việt Nam tới ga Trảng Bom, Đồng Nai với gần 1.000 tấn hàng.

Chuyến tàu sử dụng container nguyên chuyến, giảm tối đa việc bốc dỡ hàng, kết hợp với giải pháp thông quan sâu trong nội địa Việt Nam. Hệ thống này giúp tiết kiệm thời gian và chi phí, tối ưu hóa hiệu quả logistics, đặc biệt với hàng hóa xuất phát từ các tỉnh nội địa Trung Quốc như Thanh Hải, Nam

Ninh, Tô Châu.

Các dự án nâng cấp hạ tầng đường sắt liên vận đang được triển khai, bao gồm tuyến Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng (391 km) và các tuyến Hà Nội – Đồng Đăng, Hải Phòng – Hạ Long – Móng Cái, nhằm tăng cường kết nối và phục vụ lâu dài cho logistics và thương mại Việt – Trung.



Nguồn: Tienphong.vn



Tin liên quan

Trái cây ASEAN hội tụ tại Quảng Tây, Trung Quốc

Ngày 18/6, tại thành phố Nam Ninh (tỉnh Quảng Tây), trong khuôn khổ Lễ hội mua sắm 618 của Trung Quốc, Chính quyền khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây tổ chức sự kiện “Sản xuất tại ASEAN, phân phối tại Quảng Tây, bán tại Trung Quốc” với sáng kiến “Trái cây ASEAN hội tụ tại Quảng Tây”, tập trung vào trái cây và sản phẩm từ trái cây của các nước ASEAN.

Qua sự kiện này, các nhà nhập khẩu và phân phối trái cây và các sản phẩm nông nghiệp khác do ASEAN sản xuất mong muốn được tập kết về Quảng Tây để phân loại và phân phối, sau đó bán đến các vùng miền của Trung Quốc. củng cố và mở rộng tuyến thương mại “Sản xuất tại ASEAN, phân phối qua Quảng Tây,

tiêu thụ toàn quốc”; nâng cao vị thế trung tâm đầu mối của Quảng Tây; xây dựng nền tảng kết nối hiệu quả cho toàn bộ chuỗi ngành hàng; mang lại lợi ích cho người tiêu dùng trong nước, đồng thời tăng cường hợp tác Trung Quốc - ASEAN. Sự kiện này diễn ra trong bối cảnh Trung Quốc và ASEAN đang tích cực triển khai Hiệp định RCEP và thúc đẩy hiện thực hóa Phiên bản 3.0 của Khu vực Thương mại tự do ASEAN – Trung Quốc.

Đáng chú ý, tuyến đường sắt Lào - Trung Quốc đang phát huy hiệu quả rõ nét trong vận chuyển nông sản, trong khi các tuyến hàng hải kết nối ASEAN với Trung Quốc tiếp tục được mở rộng. Kênh đào Bình Lục - đường giao thông nối liền thành phố Nam Ninh với Vịnh Bắc Bộ thông qua sông Tần - dự kiến đi vào khai thác từ tháng 9/2026, được kỳ

vọng sẽ giúp giảm khoảng 30% chi phí vận chuyển, tăng lợi thế cạnh tranh các nhà xuất khẩu trong khu vực.



Nguồn: Nongnghiepmoitruong.vn

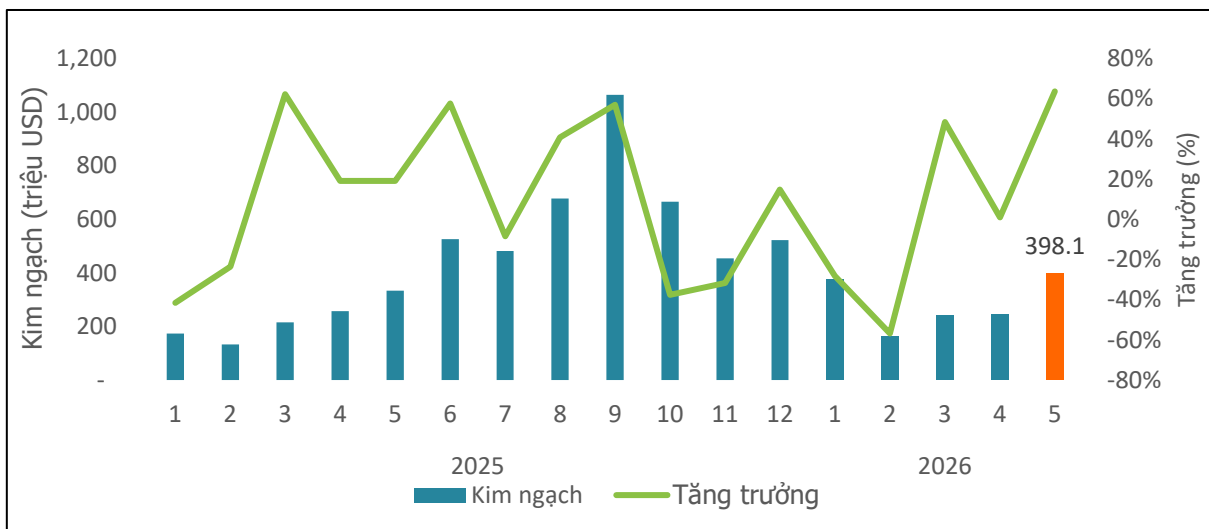


Tin liên quan



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang Trung Quốc, T5/2026



Kết quả xuất khẩu rau quả sang Trung Quốc, T5/2026

KIM NGẠCH



398,1
triệu USD

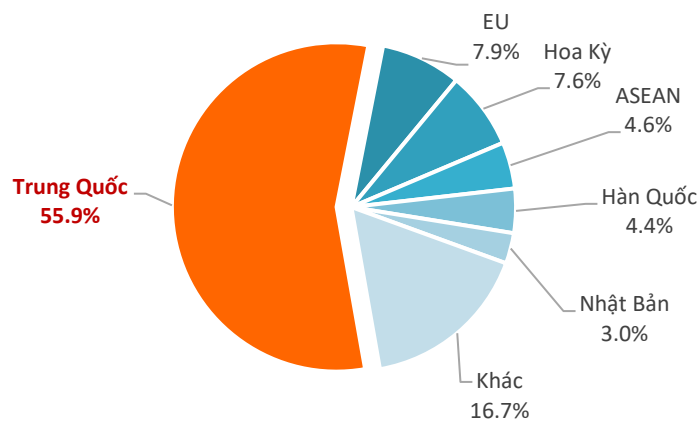
Tăng **63,7%** so với T4/2026

Tăng **19,4%** so với T5/2025

Thấp hơn **60,5 triệu USD** so với
bình quân theo tháng năm 2025

Lũy kế 5 tháng năm 2026 đạt **1,4**
tỷ USD, đạt **25,8%** kim ngạch 2025

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam XK sang Trung Quốc, T5/2026



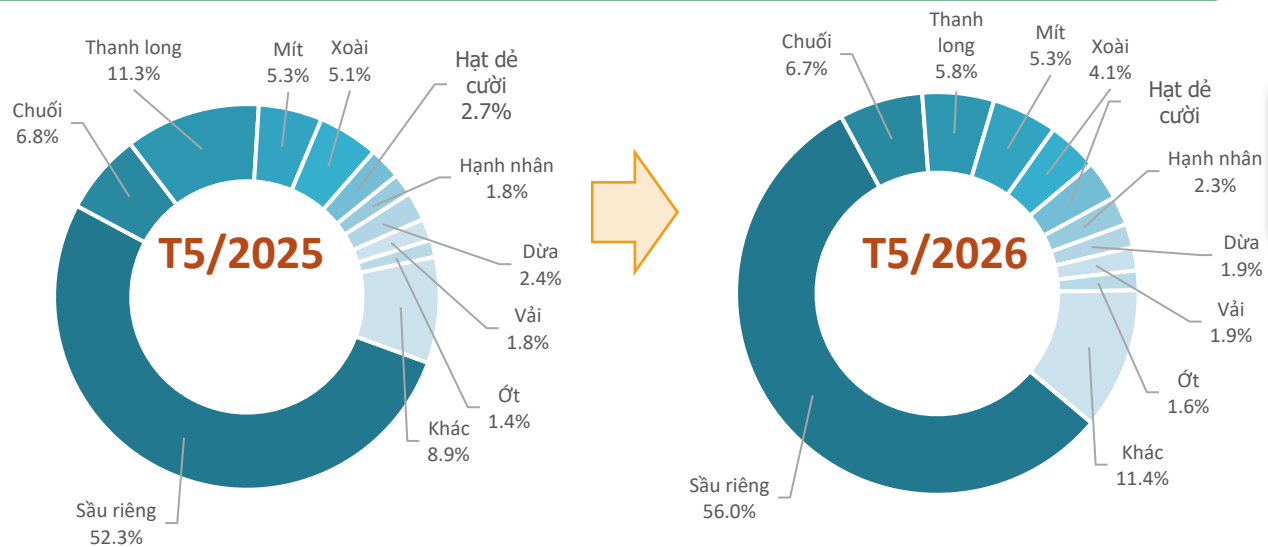
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang Trung Quốc, T5/2026





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả XK sang Trung Quốc, T5/2026



Kết quả xuất khẩu rau quả sang Trung Quốc, T5/2026



Sầu riêng

Kim ngạch: **222,8** triệu USD
Tăng **290,7%** so với T4/2026
Tăng **27,8%** so với T5/2025



Chuối

Kim ngạch: **26,7** triệu USD
Giảm **18,3%** so với T4/2026
Tăng **17,6%** so với T5/2025



Thanh long

Kim ngạch: **23,0** triệu USD
Giảm **24,5%** so với T4/2026
Giảm **39,3%** so với T5/2025



Mít

Kim ngạch: **20,9** triệu USD
Giảm **42,2%** so với T4/2026
Tăng **17,7%** so với T5/2025



Xoài

Kim ngạch: **16,2** triệu USD
Giảm **32,3%** so với T4/2026
Giảm **5,1%** so với T5/2025



Hạt dẻ cười

Kim ngạch: **12,8** triệu USD
Tăng **42,9%** so với T4/2026
Tăng **40,8%** so với T5/2025



Hạnh nhân

Kim ngạch: **9,2** triệu USD
Giảm **2,3%** so với T4/2026
Tăng **51,4%** so với T5/2025



Dừa

Kim ngạch: **7,5** triệu USD
Tăng **5,2%** so với T4/2026
Giảm **6,3%** so với T5/2025

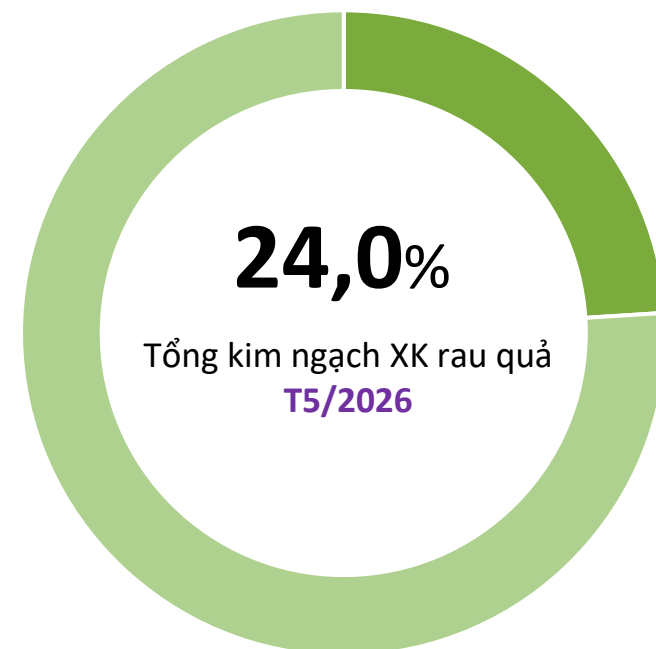


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang Trung Quốc, T5/2026



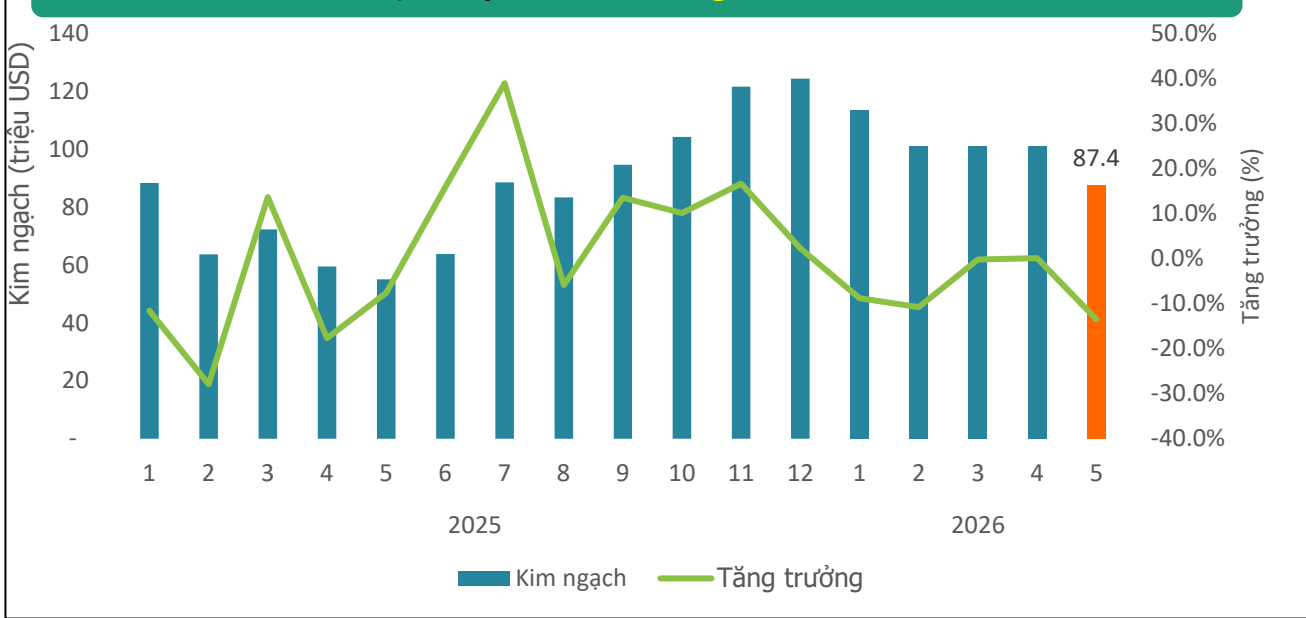
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang Trung Quốc, T5/2026





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả NK từ Trung Quốc, T5/2026



Kết quả nhập khẩu rau quả từ Trung Quốc, T5/2026

KIM NGẠCH



87,4

triệu USD

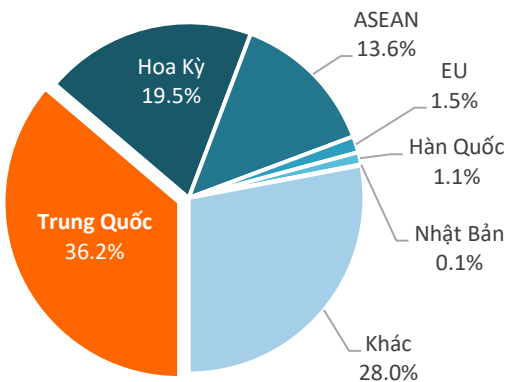
Giảm **13,5%** so với T4/2026

Tăng **58,9%** so với T5/2025

Cao hơn **2,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2025

Lũy kế 5 tháng năm 2026 đạt **503,3** triệu USD, đạt **49,4%** kim ngạch 2025

Tỷ trọng giá trị rau quả NK từ Trung Quốc, T5/2026



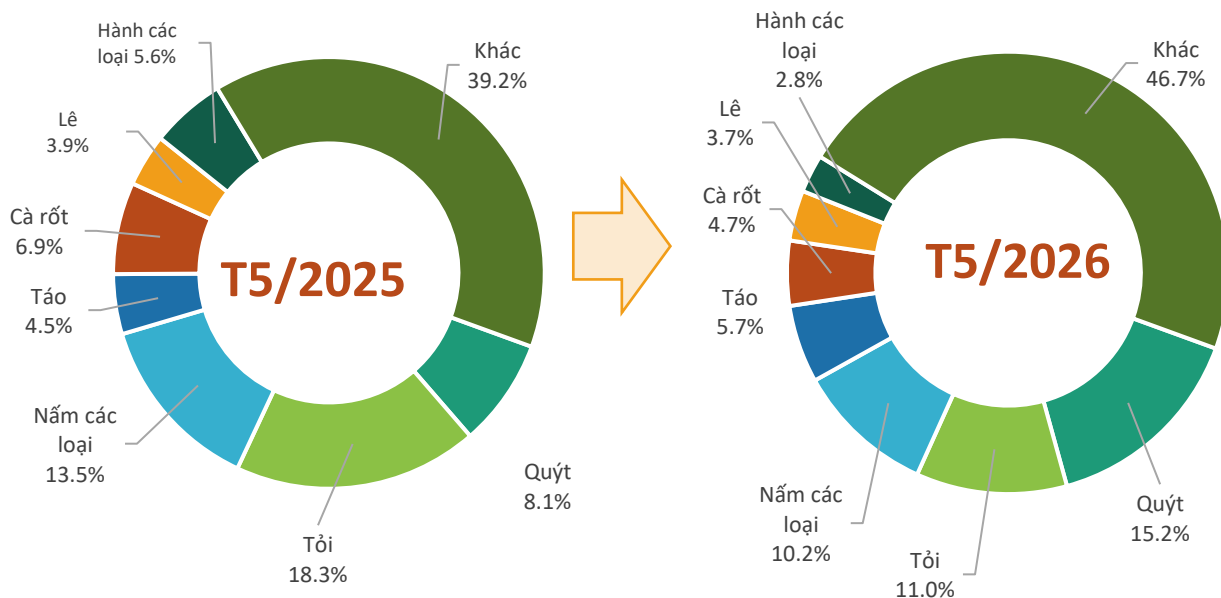
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ Trung Quốc, T5/2026





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ Trung Quốc, T5/2026



Táo

Kim ngạch: **5,0** triệu USD
Giảm **24,7%** so với T4/2026
Tăng **101,5%** so với T5/2025



Cà rốt

Kim ngạch: **4,1** triệu USD
Tăng **141,2%** so với T4/2026
Tăng **9,4%** so với T5/2025



Quýt

Kim ngạch: **13,2** triệu USD
Giảm **53,4%** so với T4/2026
Tăng **198,0%** so với T5/2025



Tỏi

Kim ngạch: **9,6** triệu USD
Giảm **12,4%** so với T4/2026
Giảm **4,3%** so với T5/2025



Nấm các loại

Kim ngạch: **8,9** triệu USD
Giảm **18,1%** so với T4/2026
Tăng **20,1%** so với T5/2025



Lê

Kim ngạch: **3,2** triệu USD
Giảm **32,0%** so với T4/2026
Tăng **49,3%** so với T5/2025



Hành các loại

Kim ngạch: **2,4** triệu USD
Giảm **34,9%** so với T4/2026
Giảm **21,3%** so với T5/2025



Việt Nam - Trung Quốc thúc đẩy xây dựng cửa khẩu thông minh, thông quan 24/7

Tại Diễn đàn Thương mại Rau quả Nông sản Việt Nam - Trung Quốc lần đầu tiên ở TP HCM ngày 24/6, Đại sứ quán Trung Quốc tại Việt Nam chia sẻ, hai nước đang thúc đẩy xây dựng cửa khẩu thông minh nhằm đơn giản hóa thủ tục, hướng tới thông quan hàng hóa 24/7, tạo động lực mới cho thương mại nông sản song phương.

Cụ thể, mỗi lô hàng sẽ được gắn mã nhận diện riêng để theo dõi xuyên suốt từ vùng trồng, cơ sở đóng gói, vận chuyển đến tiêu thụ, qua đó nâng cao hiệu quả truy xuất nguồn gốc và kiểm soát chất lượng. Dữ liệu giữa cơ quan chức năng hai nước sẽ được kết nối, giúp rút ngắn thời gian xử lý và giảm ùn tắc tại cửa khẩu. Cùng với đó, hợp tác nông nghiệp giữa hai nước đang chuyển từ thương mại truyền thống sang xây dựng chuỗi cung ứng xuyên biên giới đồng bộ hơn.

Việc hai nước liên tiếp ký kết các nghị định thư xuất khẩu trong những năm gần đây đã tạo điều kiện để nhiều mặt hàng nông sản Việt Nam thâm nhập sâu hơn vào hệ thống phân phối hiện đại của Trung Quốc. Bên cạnh các sản phẩm chủ lực, việc mở cửa thêm đối với mít tươi, bưởi và chanh đang góp phần đa dạng hóa cơ cấu xuất khẩu.

Nguồn: Vietnamnet.vn



Tin liên quan

Trung Quốc siết chặt quy định nhập khẩu khoai tây giống và hạt giống rau

Trung Quốc sẽ áp dụng các biện pháp kiểm dịch thực vật mới từ ngày 1/8/2026 nhằm ngăn chặn sự xâm nhập của vi khuẩn *Candidatus Liberibacter solanacearum* (CLso), tác nhân gây hại trên khoai tây, cà chua, cà rốt và một số cây trồng thuộc họ Cà và họ Hoa tán.

Theo quy định mới, Trung Quốc tạm dừng phê duyệt kiểm dịch đối với khoai tây giống và vật liệu nhân giống từ các quốc gia, vùng lãnh thổ có CLso; đồng thời tạm dừng nhập khẩu hạt giống và vật liệu nhân giống của cà chua, ớt, cà rốt, rau mùi, cần tây và mùi tây từ Italy và Hàn Quốc.

Các lô hàng từ vùng không nhiễm dịch có thể được xem xét nếu được cơ quan bảo vệ thực vật nước xuất khẩu lấy mẫu đại diện, xét nghiệm PCR theo ISPM 27-DP21 và ghi khai báo bổ sung trên chứng thư kiểm dịch.

Với hàng quá cảnh qua nước thứ ba, Trung Quốc yêu cầu chứng thư tái xuất hoặc xét nghiệm bổ sung tùy mức độ rủi ro. Lô hàng có hồ sơ không phù hợp hoặc phát hiện nhiễm CLso sẽ bị trả lại hoặc tiêu hủy; đồng thời Trung Quốc sẽ tăng cường trồng cách ly và giám sát sau nhập khẩu đối với vật liệu trồng.



Tin liên quan

Trung Quốc đang xây dựng ngân hàng gen vải thiều lớn nhất thế giới

Trung Quốc đang vận hành ngân hàng gen vải thiều lớn nhất thế giới tại Quảng Châu, lưu giữ gần 800 giống vải trên diện tích khoảng 5 ha. Đây là “ngân hàng di truyền sống” phục vụ bảo tồn nguồn gen, duy trì đa dạng sinh học và tạo nền tảng cho công tác lai tạo giống vải mới có giá trị thương mại.

Các nhà khoa học cho biết quá trình phát triển một giống vải có thể thương mại hóa thường kéo dài hơn 15 năm. Dự án nổi bật là giống lai vải thiều - nhãn, được xem là giống lai đầu tiên trên thế giới giữa hai loại cây này. Sau 11 năm nghiên cứu, cây lai đã cho quả nhưng hiện mới chỉ có một cây duy nhất được bảo tồn tại ngân hàng gen. Ngoài ra, Trung Quốc cũng đang thử nghiệm giống “Vải kem”, có thịt quả mềm, mịn và hương vị tinh tế hơn, song vẫn cần thêm ít nhất 5-6 năm để kiểm nghiệm, phê duyệt và thương mại hóa.

Ngân hàng gen cũng ứng dụng công nghệ hiện đại như phân tích dinh dưỡng, giám sát kỹ thuật số, cảm biến và dữ liệu lớn để theo dõi sinh trưởng của quả. Các chương trình lai tạo hiện tập trung vào nâng cao chất lượng, khả năng kháng bệnh, giảm thuốc bảo vệ thực vật và đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu, nhất là tiêu chuẩn an toàn thực phẩm của EU. Trung Quốc hiện chiếm khoảng 70% sản lượng vải thiều toàn cầu, với ngành vải trị giá khoảng 4,4 tỷ USD.

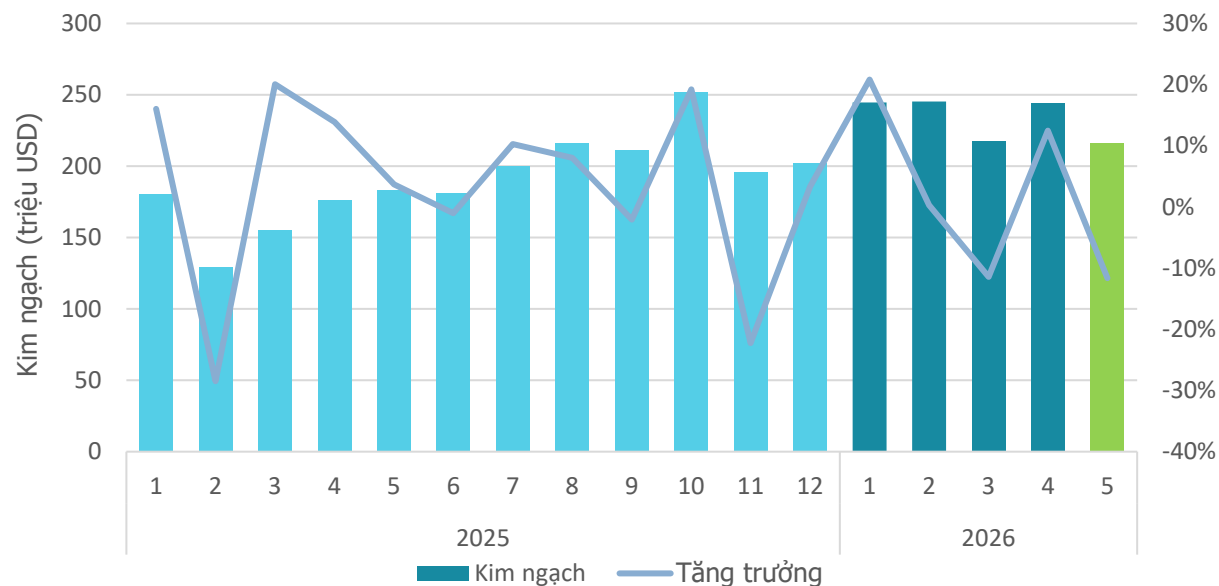


Tin liên quan

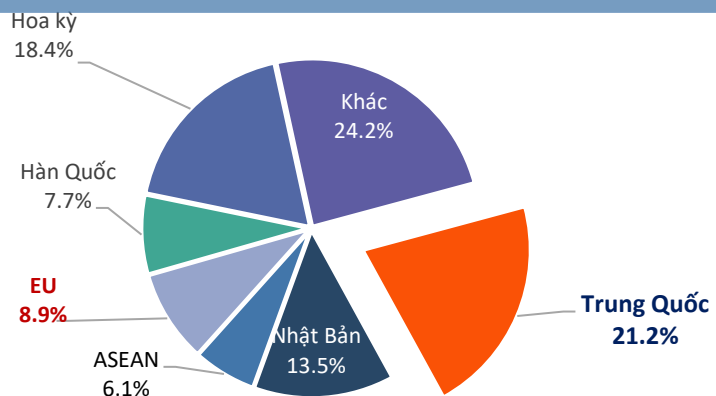


THỦY SẢN

Giá trị xuất khẩu thủy sản sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Trung Quốc, T5/2026

KIM NGẠCH

216,0 triệu USD



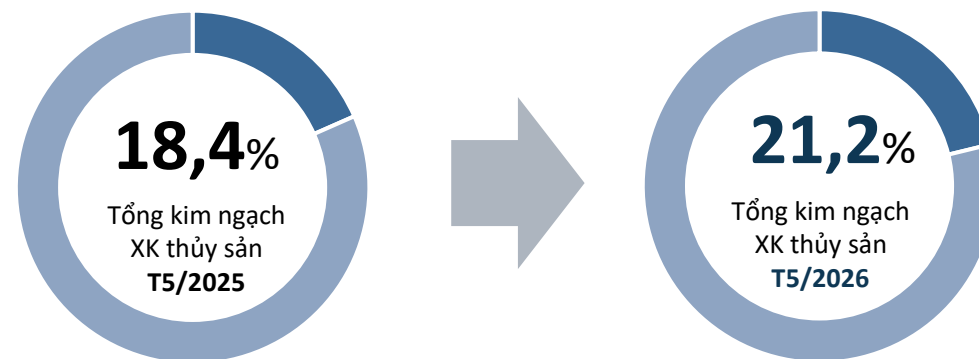
Giảm 11,7% so với T4/2026

Tăng 18,0% so với T5/2025

Cao hơn 25,9 triệu USD so với bình quân năm 2025

Lũy kế 5 tháng 2026 đạt 1167,7 triệu USD, Đạt 51,2% kim ngạch 2025

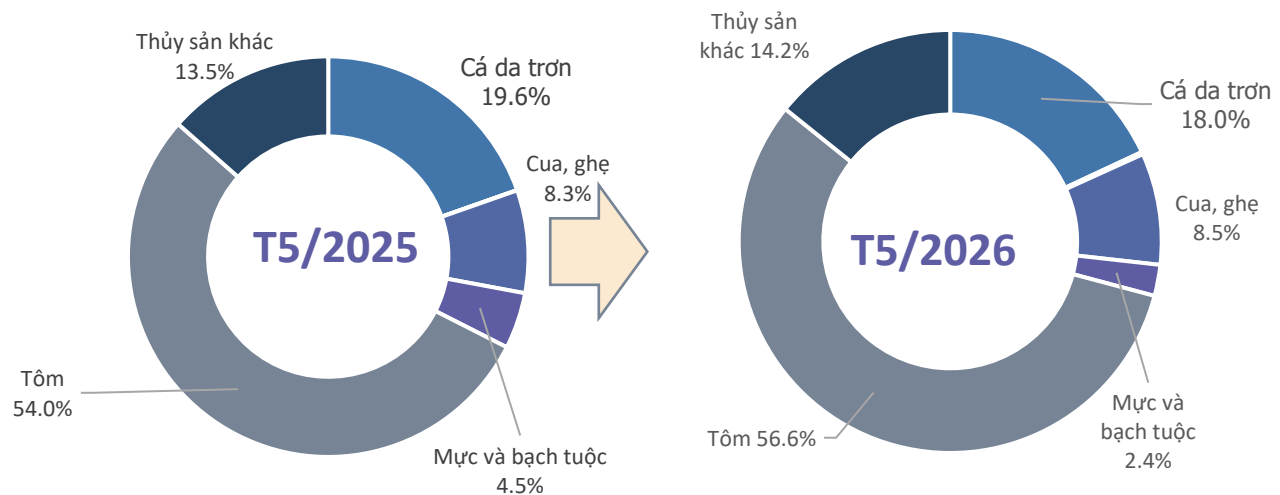
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



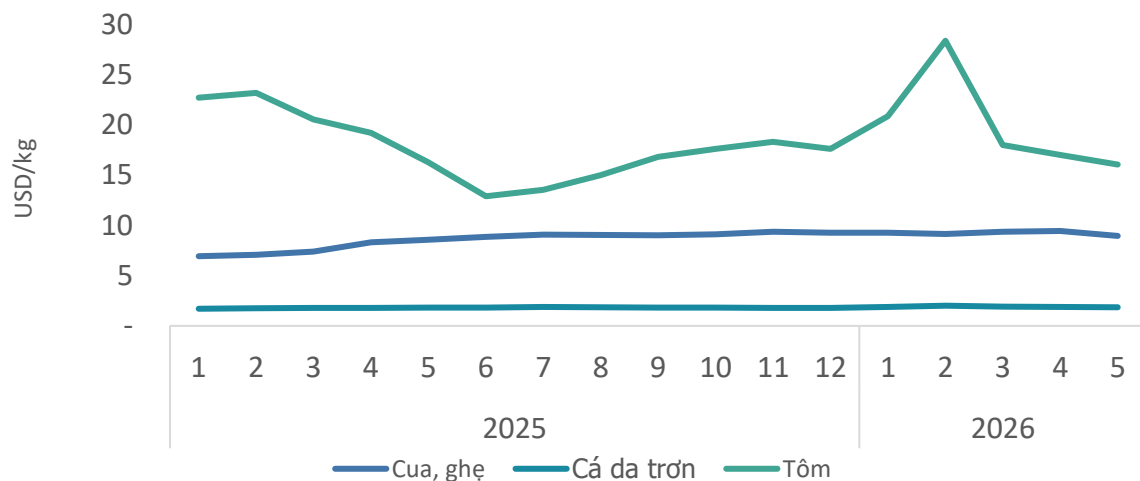


THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Cá da trơn

Kim ngạch: **38,9** Triệu USD

Giảm **12,4%** so với T4/2026

Tăng **8,5%** so với T5/2025



Tôm

Kim ngạch: **121,9** Triệu USD

Giảm **9,0%** so với T4/2026

Tăng **23,5%** so với T5/2025



Cua, ghẹ

Kim ngạch: **18,4** Triệu USD

Tăng **22,5%** so với T4/2026

Tăng **21,2%** so với T5/2025

Cua, ghẹ

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2026 ở mức **9,0** USD/kg; **giảm 5,1%** so với tháng trước; và **tăng 4,8%** so với cùng kỳ năm 2025.

Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2026 ở mức **1,9** USD/kg; **giảm 2,1%** so với tháng trước; và **tăng 2,8%** so với cùng kỳ năm 2025.

Tôm

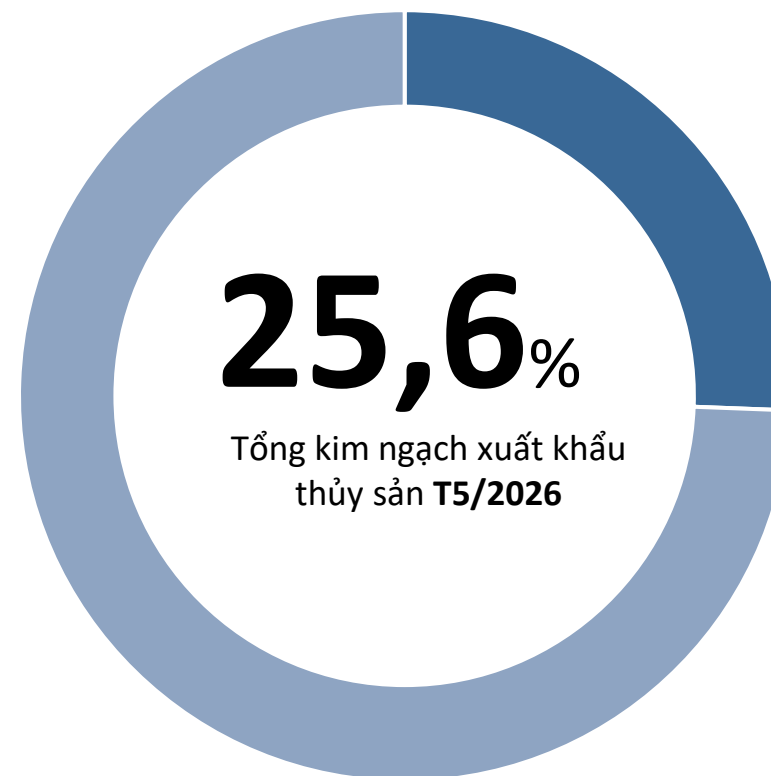
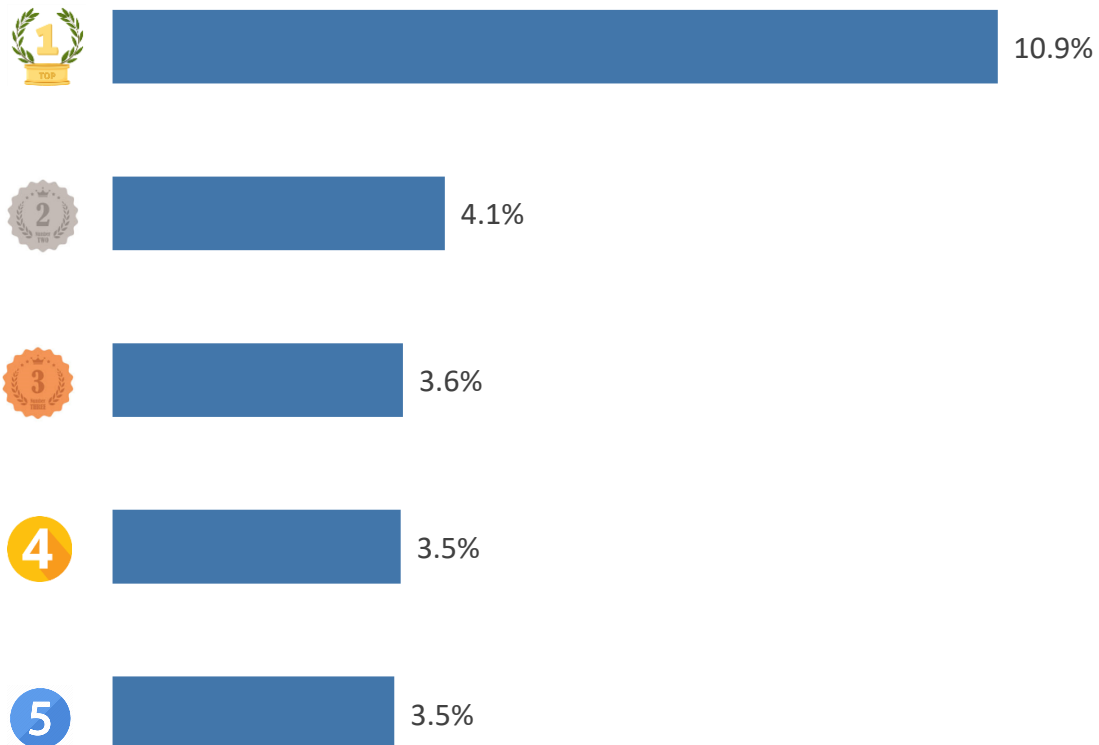
Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2026 ở mức **16,0** USD/kg; **giảm 5,6%** so với tháng trước; và **giảm 1,4%** so với cùng kỳ năm 2025.



THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Trung Quốc, T5/2026

Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Trung Quốc chiếm 42% tiêu thụ bột cá toàn cầu

Tại Hội nghị Thượng đỉnh IFFO China Summit 2026 diễn ra ở Thượng Hải ngày 10–11/6/2026, các chuyên gia nhận định Trung Quốc tiếp tục giữ vai trò trung tâm trên thị trường nguyên liệu biển toàn cầu. Trung Quốc hiện là nhà sản xuất thủy sản lớn nhất thế giới, chiếm khoảng 42% tổng tiêu thụ bột cá toàn cầu vào năm 2034. Tuy nhiên, nhu cầu tại thị trường này đang chuyển từ tăng trưởng về lượng sang sử dụng thức ăn thủy sản hiệu quả hơn, trong bối cảnh doanh nghiệp ngày càng chú trọng kiểm soát chi phí và rủi ro chuỗi cung ứng.

Nguồn cung bột cá và dầu cá toàn cầu tiếp tục biến động theo khu vực. Châu Á hiện thiếu khoảng 1,2 triệu tấn bột cá và 80.000 tấn dầu cá mỗi năm, trong khi sản xuất nội địa ngày càng phụ thuộc vào phụ phẩm chế biến thủy sản. Peru chịu ảnh hưởng của El Niño, EU đối mặt suy giảm hạn ngạch nguyên liệu, còn Ấn Độ nổi lên như nguồn cung mới.

Tại Việt Nam, nhu cầu thức ăn thủy sản tăng nhanh nhờ ngành tôm và cá tra, nhưng công suất sản xuất bột cá nội địa mới đạt khoảng 60–70%, khiến thị trường vẫn phụ thuộc đáng kể vào nguyên liệu nhập khẩu và phụ phẩm chế biến.

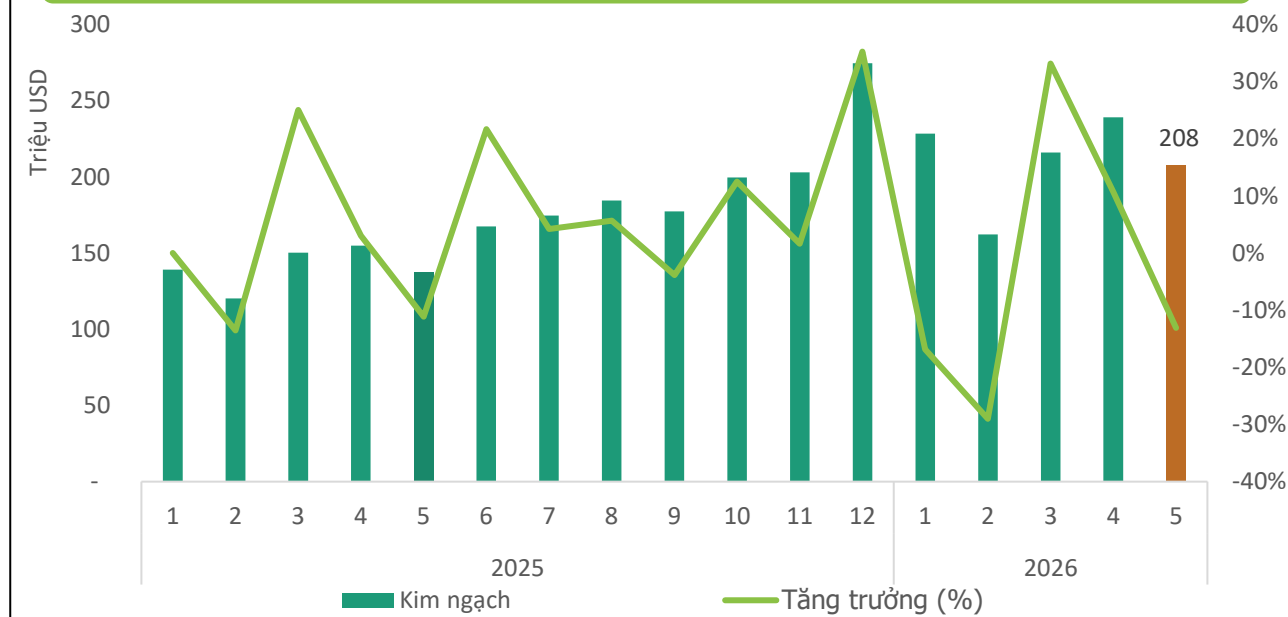
Nguồn: Vasep





GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Trung Quốc, T5/2026

KIM NGẠCH



207

triệu USD

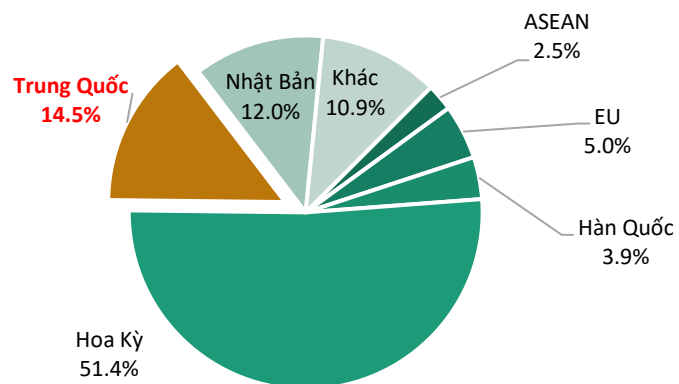
↓ Giảm **13,1%** so với T4/2026

↗ Tăng **50,9%** so với T5/2025

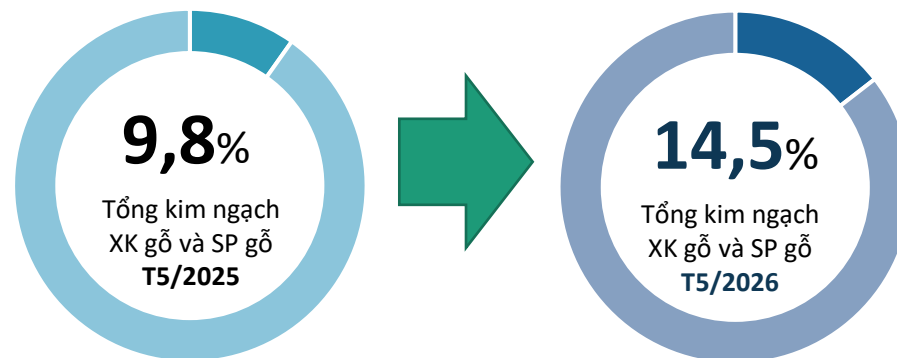
↑ Cao hơn **34,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2025

❖ Lũy kế 5 tháng đầu năm 2026 đạt **1,1 tỷ USD**, đạt **50,5%** kim ngạch năm 2025

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



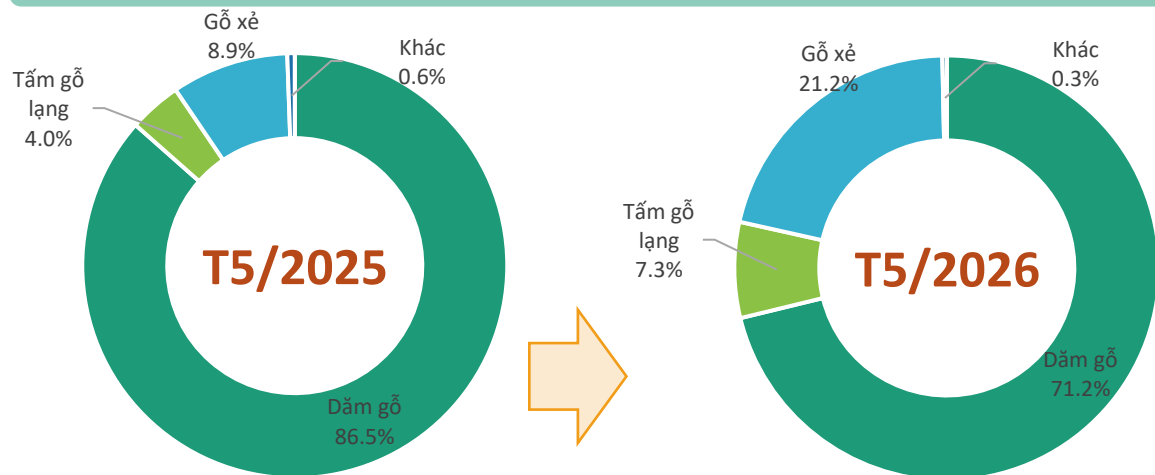
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



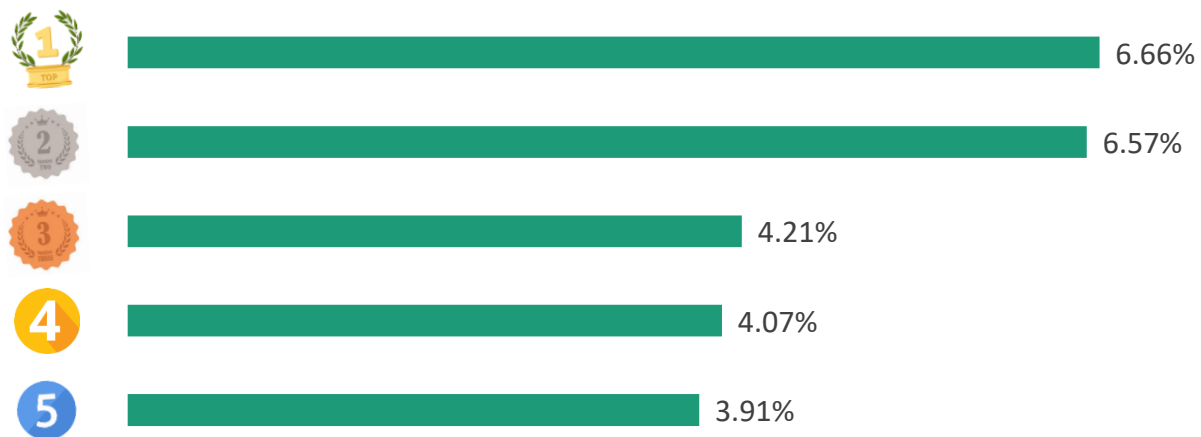


GỖ VÀ SP GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Dăm gỗ

Kim ngạch: **131,3** triệu USD
Giảm **27%** so với T4/2026
Tăng **13%** so với T5/2025



Gỗ xẻ

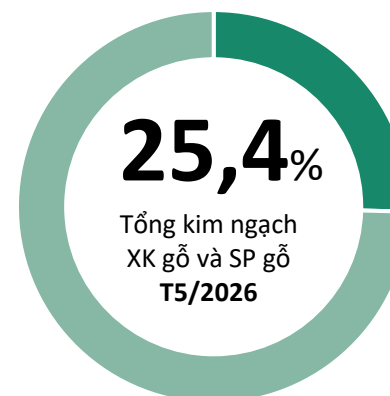
Kim ngạch: **19,0** triệu USD
Tăng **8%** so với T4/2026
Tăng **225%** so với T5/2025



Tấm gỗ lạng

Kim ngạch: **13,4** triệu USD
Giảm **25%** so với T4/2026
Tăng **149%** so với T5/2025

Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK thị trường Trung Quốc, T5/2026





GỖ VÀ SP GỖ



Tin liên quan

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ TRUNG QUỐC

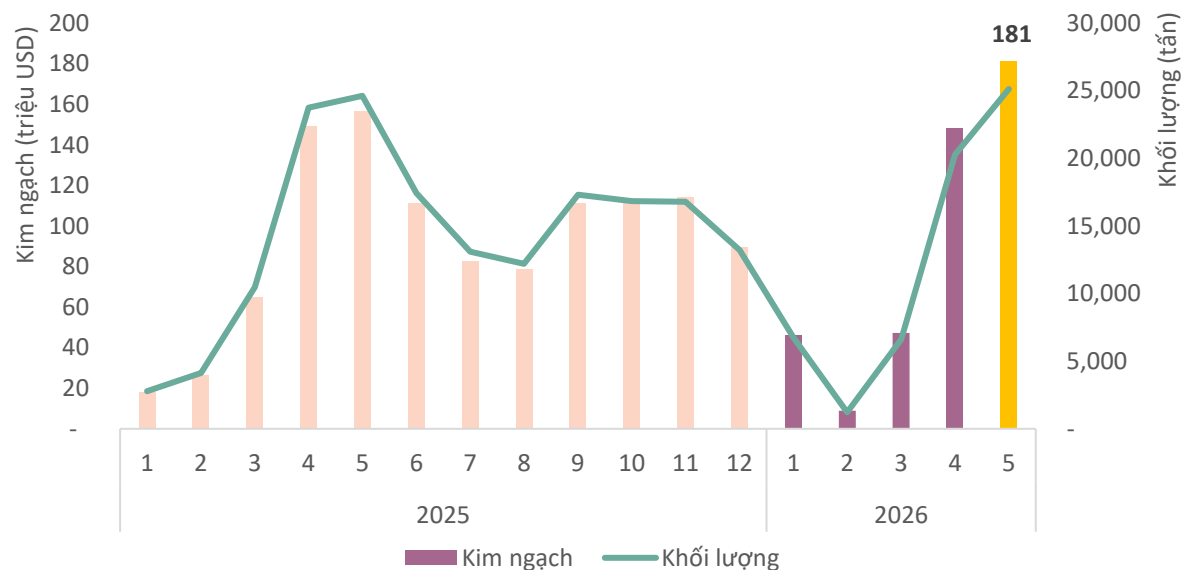
Nhập khẩu gỗ tròn lá kim của Trung Quốc tiếp tục duy trì ở mức thấp, do tác động kéo dài từ cuộc khủng hoảng của lĩnh vực bất động sản và xây dựng trong nước kể từ năm 2021. Cụ thể, khối lượng nhập khẩu nhóm sản phẩm này trong năm 2025 đã giảm xuống chưa đầy một nửa so với mức đỉnh năm 2021, đồng thời ghi nhận mức giảm 17% so với năm trước. Mặc dù thị trường kỳ vọng nhu cầu sẽ phục hồi dần trong giai đoạn 2026–2027, xu hướng phục hồi này được dự báo sẽ diễn ra chậm và khó có khả năng sớm quay trở lại các mức đỉnh cũ. Sự sụt giảm nguồn cung từ các đối tác truyền thống như Nga, Đức và Hoa Kỳ, trong khi New Zealand vươn lên thành nhà cung ứng lớn nhất, chiếm hơn 75% tổng lượng gỗ tròn lá kim nhập khẩu của Trung Quốc vào năm 2025.

Bên cạnh sự biến động của nguồn cung ngoại nhập, tiêu thụ nguyên liệu của Trung Quốc cũng đang dịch chuyển theo hướng xanh. Ngành công nghiệp gỗ xây dựng đang gia tăng việc ứng dụng các sản phẩm gỗ kỹ thuật (engineered wood) như gỗ dán tấm lớn chéo (CLT) và gỗ lạng nhiều lớp (LVL) được sản xuất từ sự kết hợp giữa nguồn gỗ rừng trồng nội địa và gỗ tròn nhập khẩu.

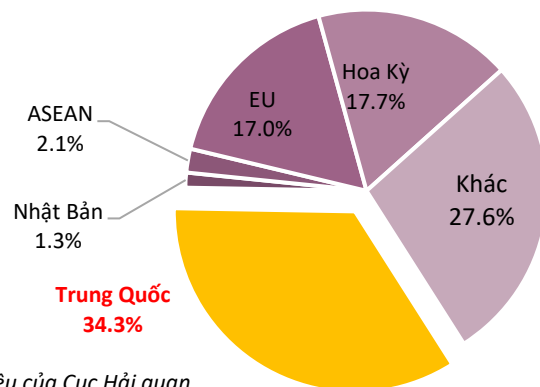


HẠT ĐIỀU

Khối lượng và giá trị hạt điều xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Tỷ trọng giá trị hạt điều của Việt Nam sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu hạt điều sang thị trường Trung Quốc, T5/2026

KIM NGẠCH

181 triệu USD

↗ Tăng **22,5%** so với T4/2026

↗ Tăng **15,9%** so với T5/2025

↑ Cao hơn **88 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2025

❖ Lũy kế 05 tháng đầu năm 2026 đạt **432 triệu USD**, đạt **38,7%** kim ngạch năm 2025

KHỐI LƯỢNG

25,1 nghìn tấn

↗ Tăng **23,9%** so với T4/2026

↗ Tăng **2,1%** so với T5/2025

↑ Cao hơn **11 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2025

❖ Lũy kế 05 tháng đầu năm 2026 đạt **60,0 nghìn tấn**, đạt **34,8%** khối lượng năm 2025

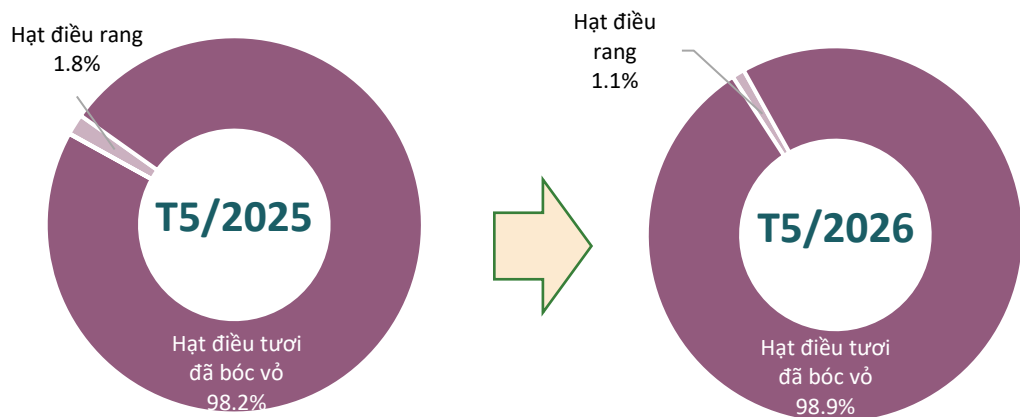
Biến động tỷ trọng giá trị hạt điều của VN sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



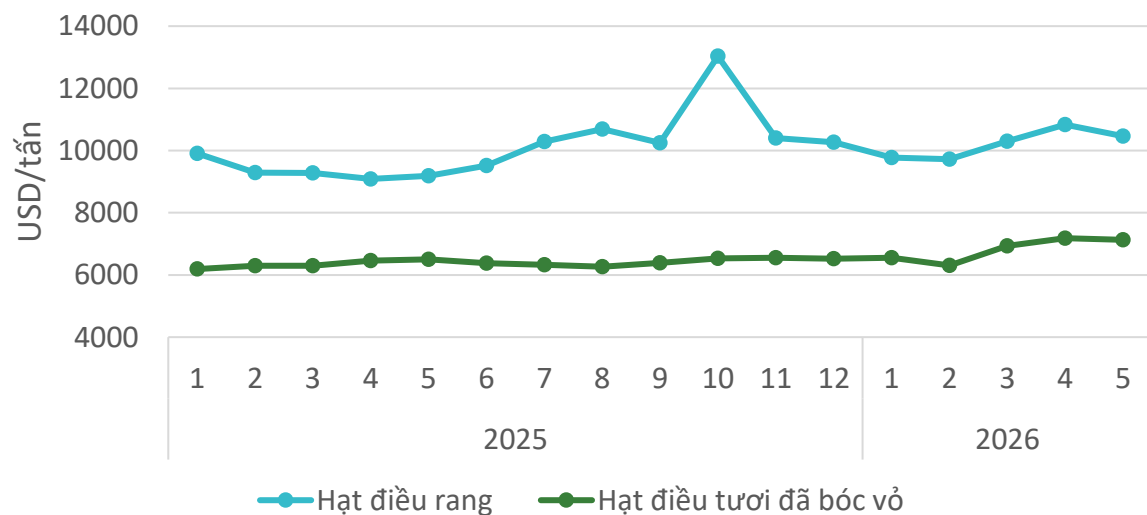


HẠT ĐIỀU

Cơ cấu chủng loại hạt điều xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Giá hạt điều xuất khẩu bình quân sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Kết quả xuất khẩu hạt điều sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Hạt điều tươi đã bóc vỏ

Kim ngạch: **179,3** triệu USD

Tăng **23%** so với T4/2026

Tăng **16,7%** so với T5/2025



Hạt điều rang

Kim ngạch: **1,96** triệu USD

Giảm **11,5%** so với T4/2026

Giảm **30%** so với T5/2025

Hạt điều tươi đã bóc vỏ

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2026 ở mức **7.127** USD/tấn; **giảm 0,8%** so với tháng trước; và **tăng 9,7%** so với cùng kỳ năm 2025.

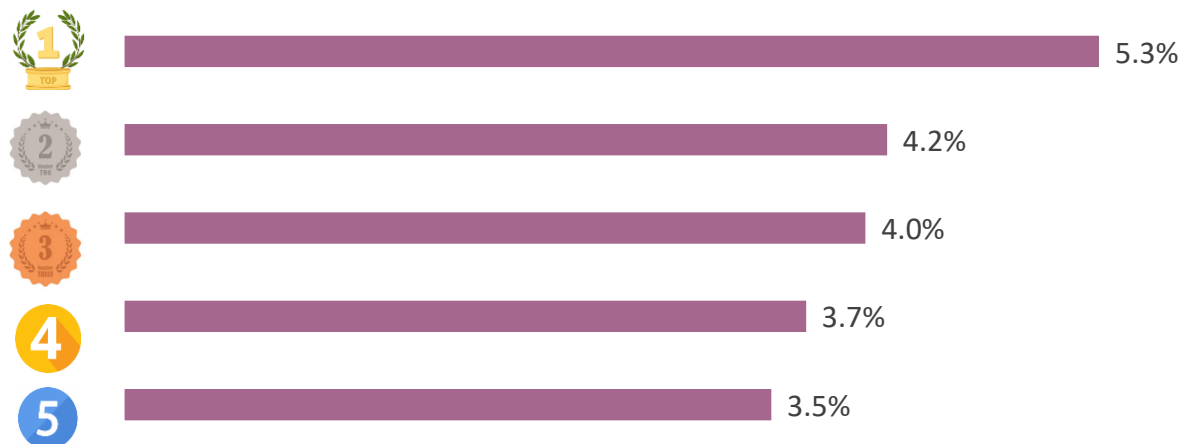
Hạt điều rang

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2026 ở mức **10.297** USD/tấn; **giảm 3,4%** so với tháng trước; và **tăng 13,9%** so với cùng kỳ năm 2025.

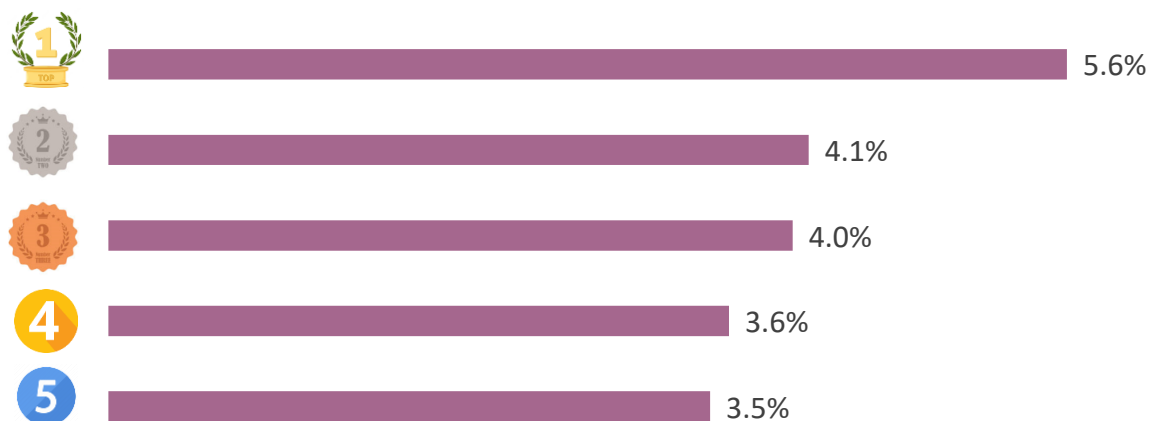


HẠT ĐIỀU

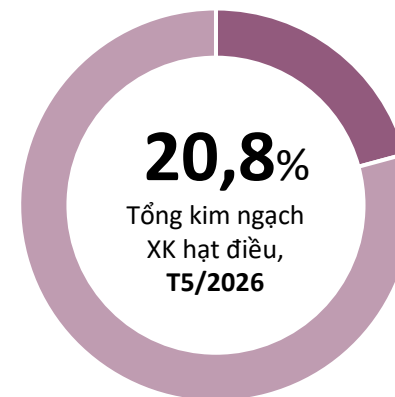
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



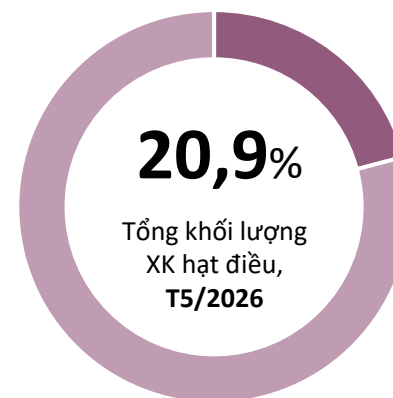
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



HẠT ĐIỀU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG HẠT ĐIỀU TRUNG QUỐC



Trung Quốc mở cửa nhập khẩu hạt điều từ các nước châu Phi có quan hệ ngoại giao

Tổng cục Hải quan Trung Quốc cho biết, từ ngày 09/6, hạt điều sản xuất tại các quốc gia châu Phi có quan hệ ngoại giao với Trung Quốc được phép chính thức nhập khẩu vào thị trường Trung Quốc nếu đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kiểm dịch.

Theo thông báo, động thái này giúp mở rộng nguồn cung, tăng nguồn hàng cho thị trường nội địa và thúc đẩy thương mại nông sản giữa Trung Quốc và châu Phi.

Nguồn: swahili.cri.cn



Tin liên quan



LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Trung Quốc, T5/2026

KIM NGẠCH

109,7 triệu USD

↓ Giảm **3,9%** so với T4/2026

↑ Tăng **317,7%** so với T5/2025

↑ Cao hơn **78,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2025

❖ Lũy kế 5 tháng đầu năm 2026 đạt **390,9** triệu USD, đạt **104,6%** kim ngạch 2025

KHỐI LƯỢNG

222,8 nghìn tấn

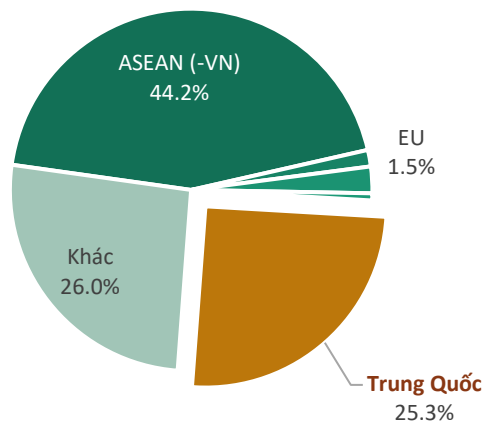
↓ Giảm **3,0%** so với T4/2026

↑ Tăng **337,7%** so với T5/2025

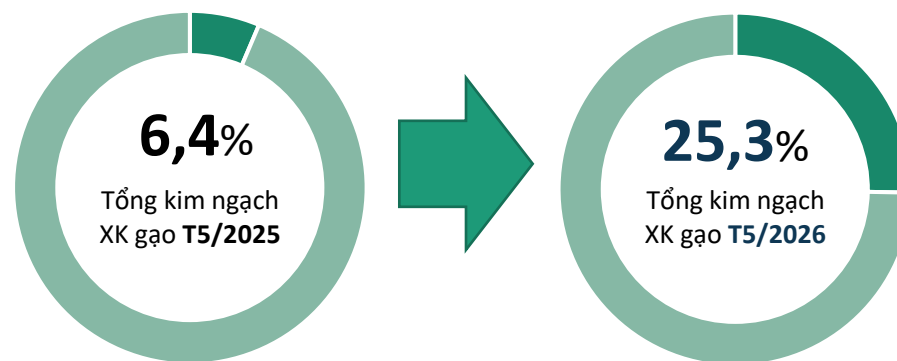
↑ Cao hơn **159,5 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2025

❖ Lũy kế 5 tháng đầu năm 2026 đạt **785,0** nghìn tấn, đạt **105,1%** lượng năm 2025

Tỷ trọng giá trị gạo sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



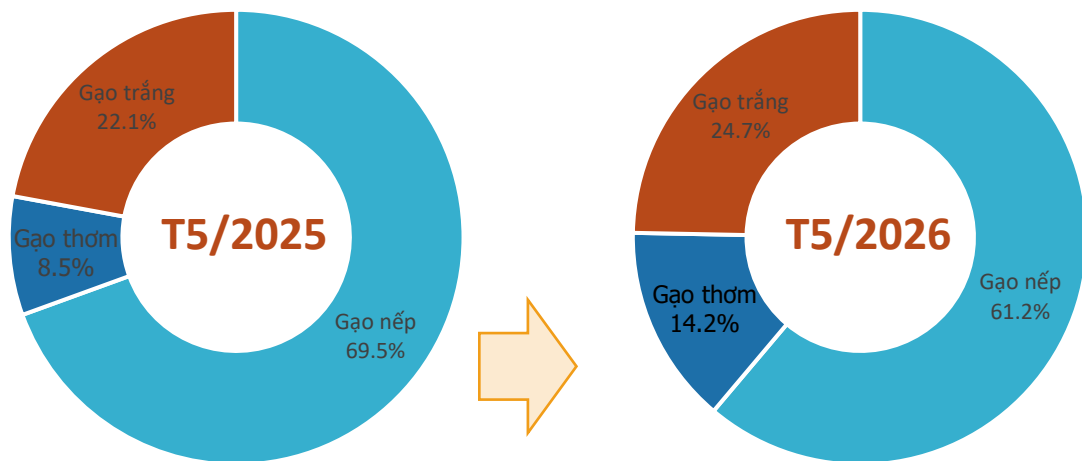
Biến động tỷ trọng giá trị gạo sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



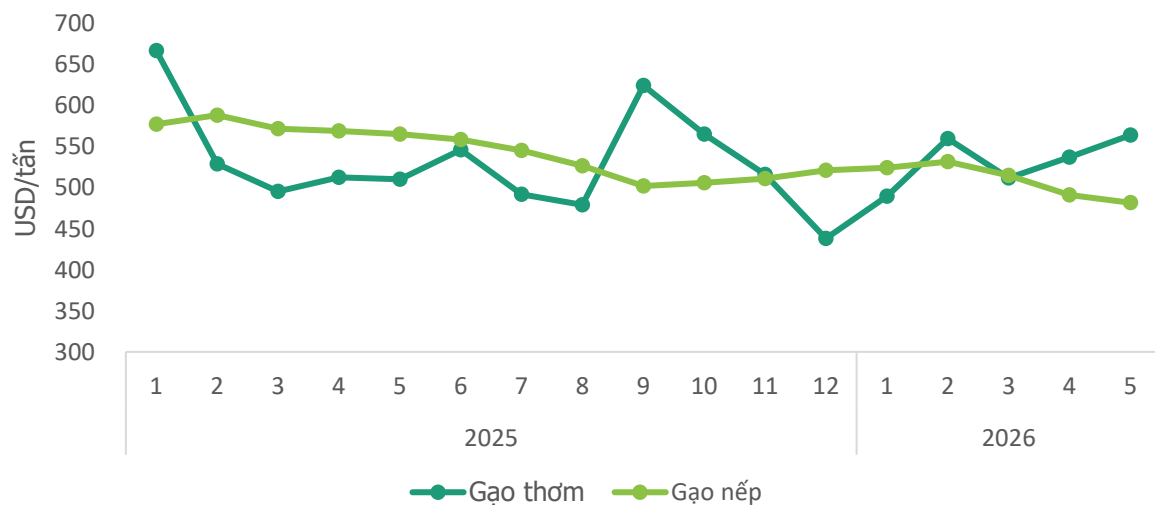


LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Gạo nếp

Kim ngạch: **64,7** triệu USD
Giảm **12%** với T4/2026
Tăng **3,5** lần so với T5/2025



Gạo thơm

Kim ngạch: **15,0** triệu USD
Giảm **35%** so với T4/2026
Tăng **5,8** lần so với T5/2025



Gạo trắng

Kim ngạch: **26,1** triệu USD
Giảm **12%** so với T4/2026
Tăng **2,5** lần so với T5/2025

Gạo nếp

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2026 ở mức **482** USD/tấn; giảm **2%** so với tháng trước; và giảm **15%** so với cùng kỳ năm 2025.

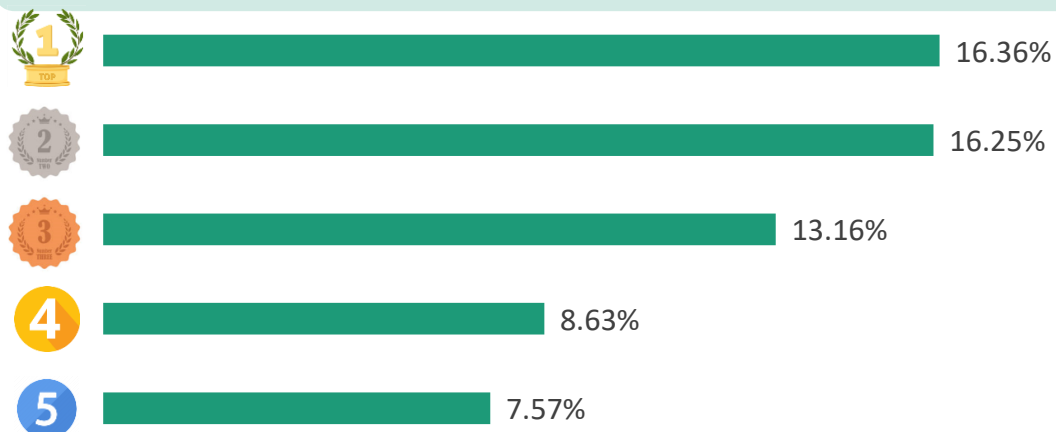
Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2026 ở mức **564** USD/tấn; tăng **5%** so với tháng trước và tăng **11%** so với cùng kỳ năm 2025.

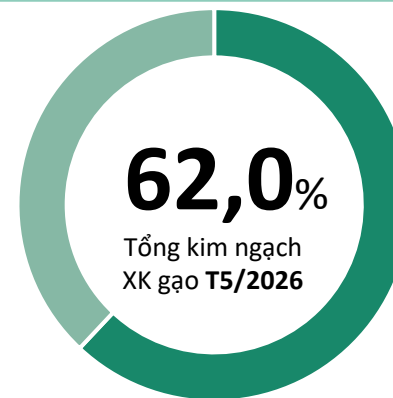


LÚA GẠO

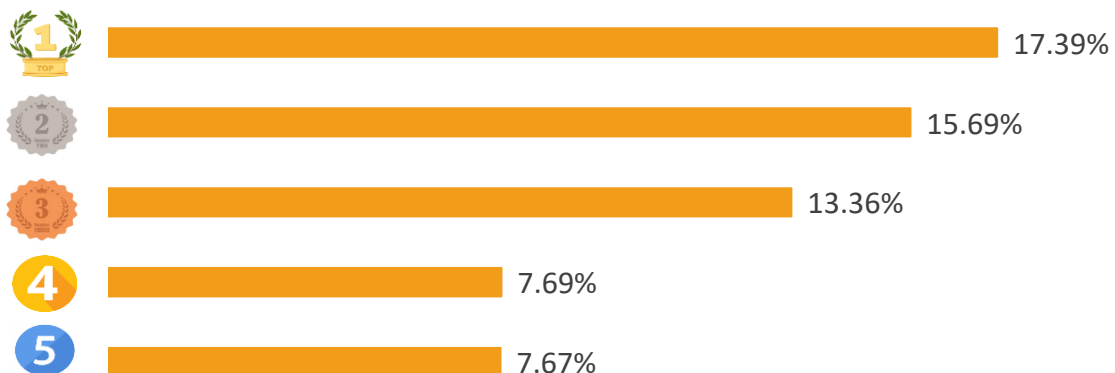
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu gạo sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



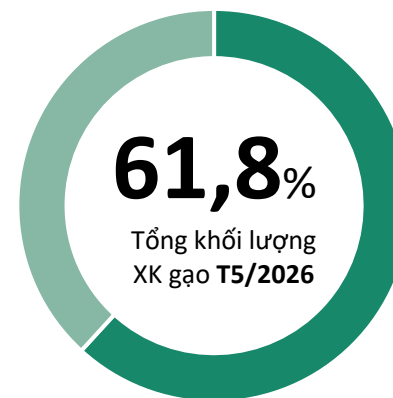
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu gạo sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T5/2026



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, T5/2026





LÚA GẠO



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO TRUNG QUỐC

Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) đã nâng dự báo nhập khẩu gạo của Trung Quốc năm 2026 từ 3,3 triệu tấn lên 3,5 triệu tấn, tăng 200.000 tấn so với dự báo trước đó. Điều chỉnh này chủ yếu phản ánh nhu cầu nhập khẩu gạo tấm từ Việt Nam và Myanmar. Trong bối cảnh giá một số loại ngũ cốc biến động, gạo tấm tiếp tục được sử dụng cho chế biến thực phẩm và thức ăn chăn nuôi, qua đó làm tăng nhu cầu nhập khẩu của Trung Quốc đối với phân khúc này.

Trung Quốc vẫn là một trong những thị trường nhập khẩu gạo lớn trên thế giới, bên cạnh các thị trường chủ chốt khác như Philippines. Theo USDA, sản lượng gạo toàn cầu niên vụ 2026/27 được dự báo giảm nhẹ so với mức cao của năm trước, trong khi tiêu thụ tiếp tục tăng và dự trữ cuối kỳ giảm. Trong bối cảnh đó, nhu cầu nhập khẩu của Trung Quốc có thể tiếp tục tác động đến thương mại gạo khu vực, đặc biệt đối với các nước có nguồn cung gạo tấm và khả năng đáp ứng yêu cầu về giá, chất lượng và logistics.

Nguồn: USDA

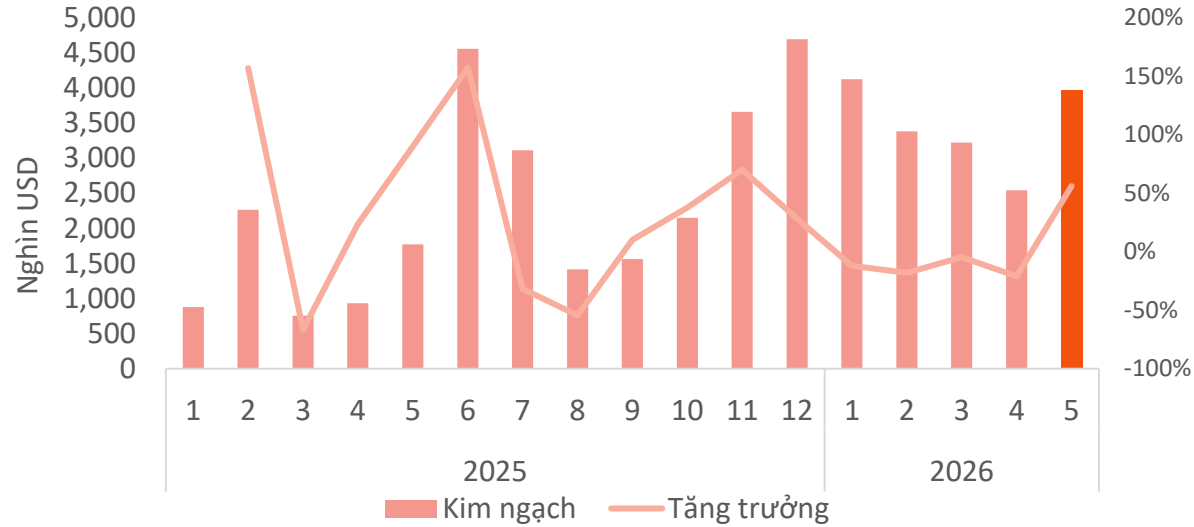


TIN LIÊN QUAN



THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

Giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Trung Quốc T5/2026



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Trung Quốc T5/2026

KIM NGẠCH



3,97
Triệu USD

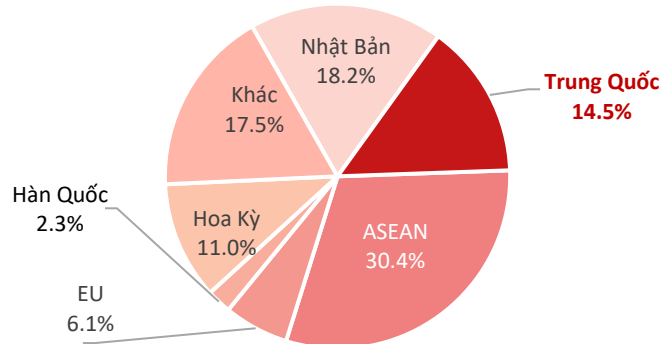
Tăng **56%** so với T4/2026

Tăng **124%** so với T5/2025

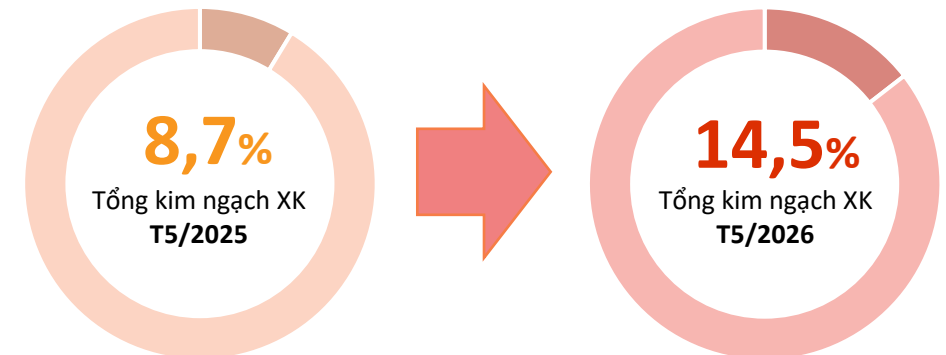
Cao hơn **1,65 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2025

♦ 5 tháng đầu năm 2026 đạt **17,2 triệu USD**, đạt **62,1%** kim ngạch 2025

Tỷ trọng giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Trung Quốc T5/2026



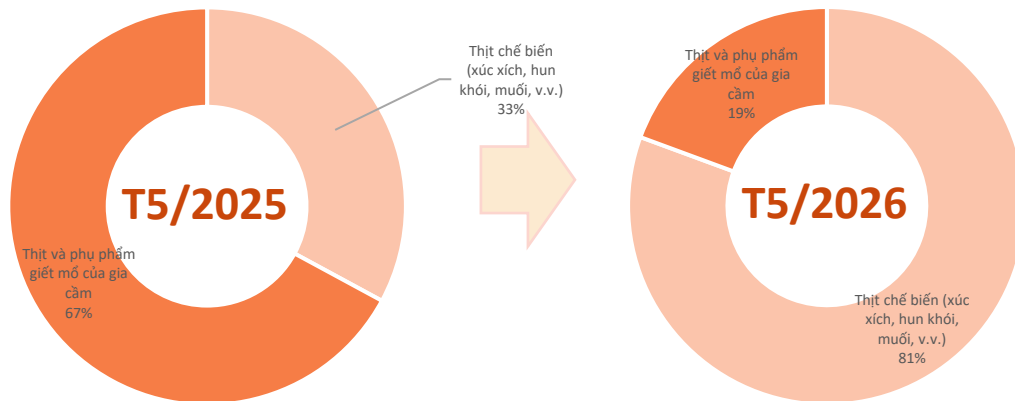
Biến động tỷ trọng giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Trung Quốc T5/2026



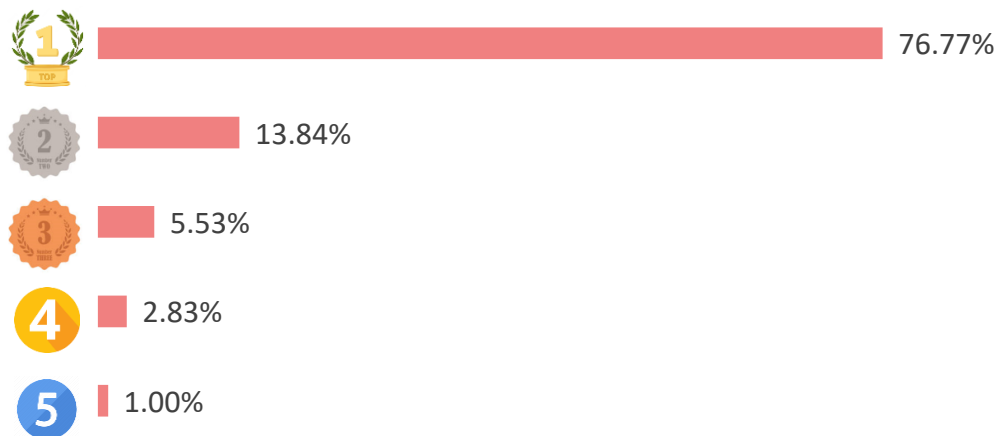


THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc T5/2026



TOP 4 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất sang thị trường Trung Quốc T5/2026



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Trung Quốc T5/2026



Thịt và phụ phẩm giết mổ của gia cầm

Kim ngạch: **768,8** triệu USD

Tăng **39,4%** so với T4/2026

Tăng **35,3%** so với T5/2025



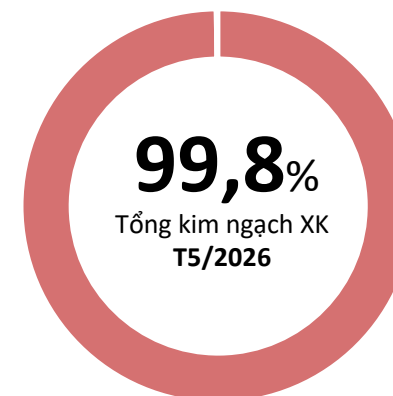
Thịt chế biến (xúc xích, hun khói, muối,...)

Kim ngạch: **3,2** triệu USD

Tăng **60,59%** so với T4/2026

Tăng **449%** so với T5/2025

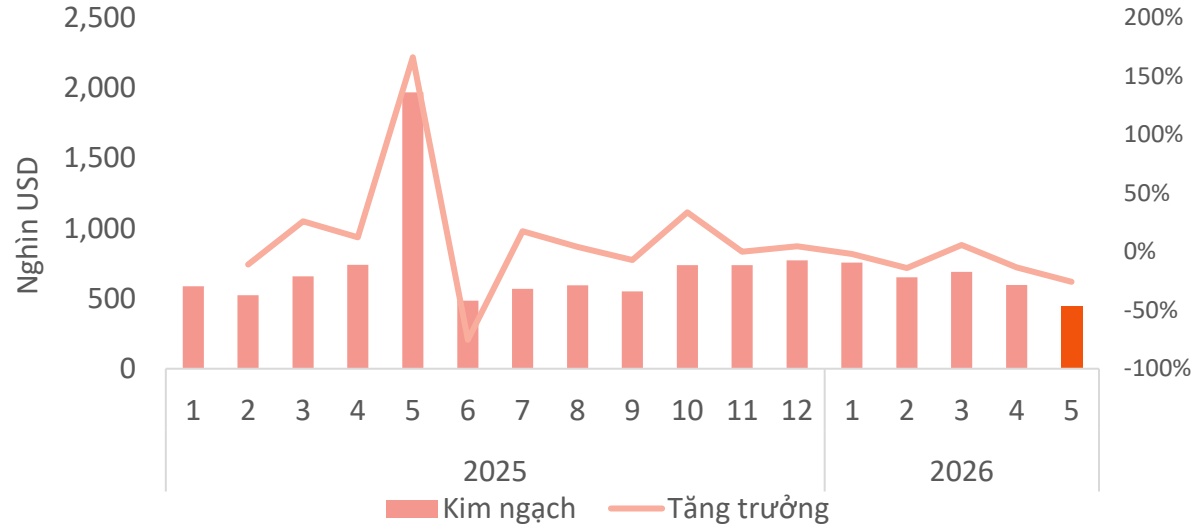
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 4 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Trung Quốc T5/2026





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Trung Quốc T5/2026



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Trung Quốc T5/2026

KIM NGẠCH



443,4
Nghìn USD

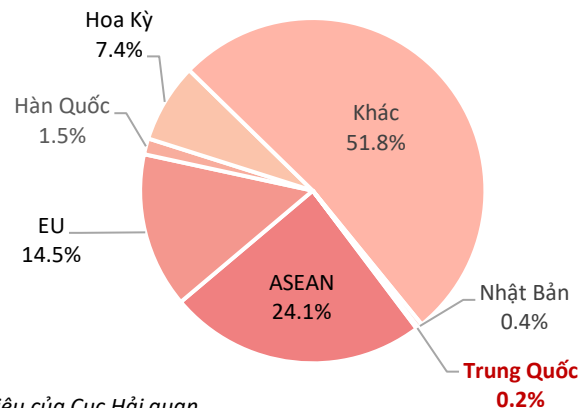
Giảm **25,8%** so với T4/2026

Giảm **77,5%** so với T5/2025

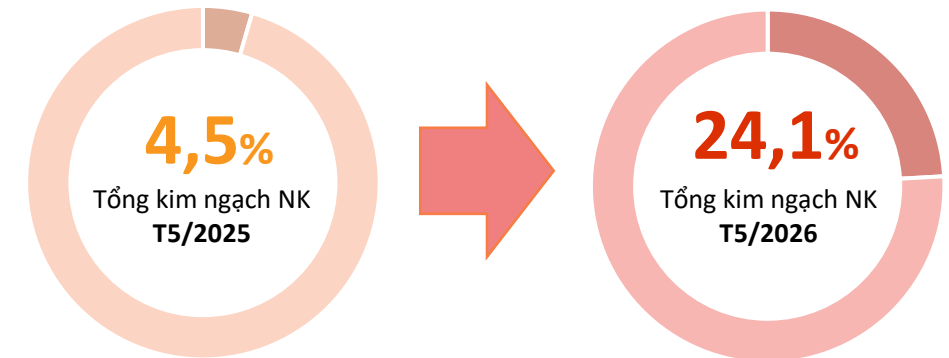
Thấp hơn **300,3 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2025

♦ 5 tháng đầu năm 2026 đạt **3,13 triệu USD**, đạt **35,2%** kim ngạch 2025

Tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Trung Quốc T5/2026



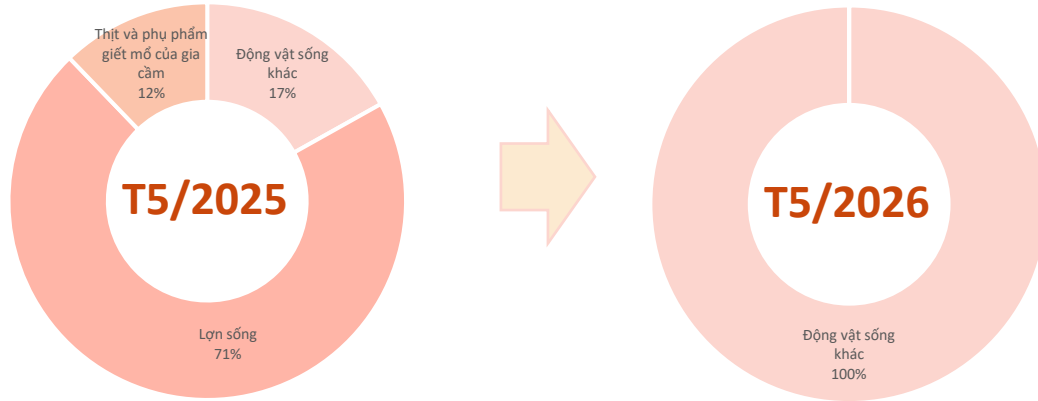
Biến động tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam thị trường Trung Quốc T5/2026



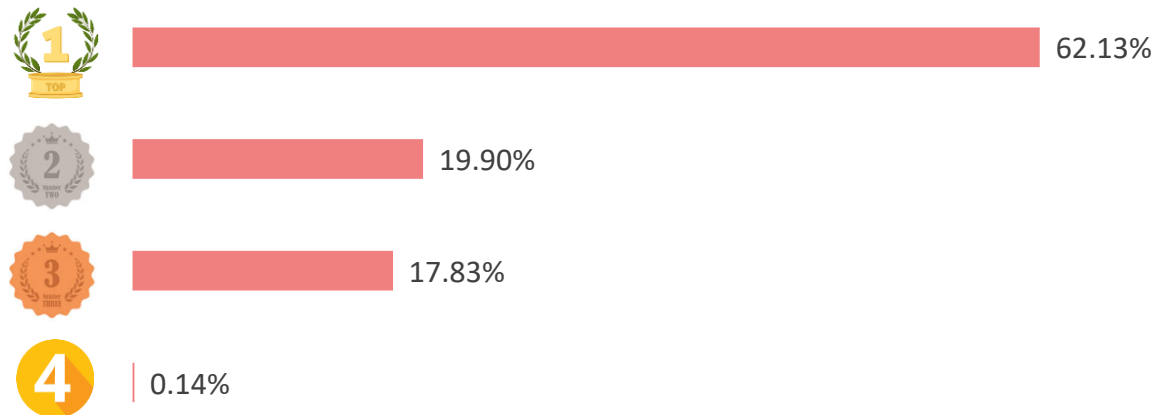


THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt nhập khẩu từ thị trường Trung Quốc T5/2026



TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch nhập khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất từ thị trường Trung Quốc T5/2026



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Trung Quốc T5/2026



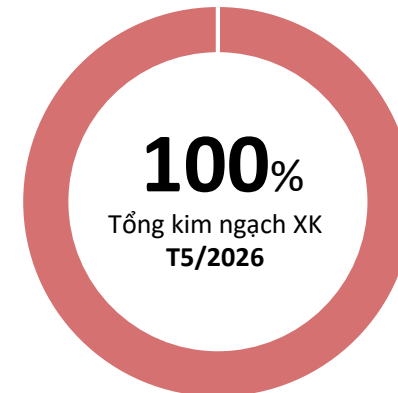
Động vật sống khác

Kim ngạch: **443** nghìn USD

Giảm **25,8%** so với T4/2026

Tăng **33,4%** so với T5/2025

Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp nhập khẩu lớn nhất từ thị trường Trung Quốc T5/2026





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỊT VÀ SP TỪ THỊT TRUNG QUỐC



Ngày 19/6, Bộ Thương mại Trung Quốc thông báo áp thuế bổ sung 55% đối với thịt bò nhập khẩu từ Australia vượt hạn ngạch, bắt đầu từ ngày 20/6. Theo cơ quan này, lượng thịt bò Australia nhập khẩu theo cơ chế tự vệ đã đạt 100% hạn ngạch năm 2026, tương đương 205.000 tấn, vào ngày 18/6.

Động thái này nằm trong khuôn khổ biện pháp tự vệ được Trung Quốc áp dụng sau khi điều tra cho thấy nhập khẩu thịt bò gia tăng gây sức ép lên ngành chăn nuôi trong nước. Trong những năm gần đây, thị trường thịt bò Trung Quốc chịu áp lực do dư cung, nhu cầu tiêu thụ suy yếu và giá thịt bò giảm, trong khi nhập khẩu vẫn ở mức cao. Trung Quốc cho biết các biện pháp tự vệ này sẽ được nới lỏng dần theo thời gian.

Nguồn: vietnambiz.vn



Tin liên quan



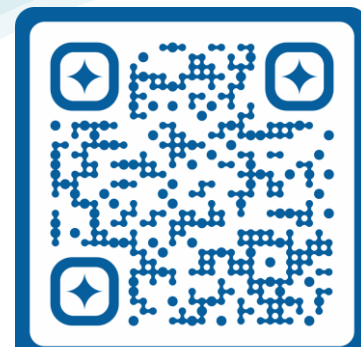
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo